

Bản án số:143/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 05-6-2024

*“V/v Thay đổi người trực tiếp nuôi
con sau ly hôn”*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Xuân Lộc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Văn Bê.

Bà Nguyễn Thị Phú

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Khôi - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang không tham gia phiên tòa.

Ngày 05 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 104/2024/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2024 về việc *“Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn”*.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/QĐ-ST ngày 13/5/2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1978 (vắng mặt)

Địa chỉ: tổ A, phường A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

Hiện đang cư trú tại Vương quốc Thụy Điển.

Chị L ủy quyền cho chị Nguyễn Hương N, sinh năm 1973; Nơi thường trú: tổ A, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang giao nhận tài liệu với Tòa án. Văn bản ủy quyền ngày 15/4/2024.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Nam H, sinh năm 1975 (vắng mặt)

Địa chỉ: số nhà C, tổ S, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, nguyên đơn chị Nguyễn Thị L trình bày (Đơn có xác nhận của Đại sứ quán Việt Nam tại Vương Quốc Đan Mạch):

Chị và anh Nguyễn Nam H kết hôn năm 2001 và có 02 người con chung là Nguyễn Ngọc Minh Q, sinh ngày 10/10/2002 và Nguyễn Ngọc Minh T, sinh ngày 27/9/2007. Tuy nhiên, do cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc nên đã thuận tình ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận

của các đương sự số 117/2015/QĐST-HNGĐ ngày 30/9/2015 của TAND thành phố Lạng Sơn. Nội dung Quyết định:

Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Nam H và chị Nguyễn Thị L.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Ngọc Minh Q, sinh ngày 10/10/2002 cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giao cháu Nguyễn Ngọc Minh T, sinh ngày 27/9/2007 cho anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi thỏa thuận anh, chị mỗi người nuôi dưỡng chăm sóc 01 cháu cho đến nay. Tuy nhiên, sau khi anh H lập gia đình mới thì việc chăm sóc, nuôi dưỡng cháu T không đảm bảo. Vì vậy, để cháu T được chăm sóc, nuôi dưỡng tốt hơn chị đã nói chuyện với anh H, chị và anh H thống nhất đề nghị Tòa án thay đổi người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu T từ giao cho anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng sang giao cho chị là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu T.

Theo bản tự khai anh Nguyễn Nam H là bị đơn trình bày:

Để cháu T có môi trường sống tốt hơn, được chăm sóc chu đáo hơn. Anh và chị Hà đã nói chuyện với nhau và thống nhất đề nghị Tòa án thay đổi người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu T từ giao cho anh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu T sang giao cho chị Nguyễn Thị L là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu T. Anh đồng ý với yêu cầu thay đổi người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung sau ly hôn của chị L.

Cháu Nguyễn Ngọc Minh T trình bày: Cháu hiện nay đang sinh sống cùng bố. Tuy nhiên, từ khi bố cháu lập gia đình mới và có 02 em nhỏ thì việc quan tâm chăm sóc, nuôi dưỡng cháu bị nhiều hạn chế nên cháu đồng ý chuyển sang sinh sống cùng mẹ. Cháu đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu từ giao cho bố sang giao cho mẹ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Tại phiên tòa, chị Nguyễn Thị L, anh Nguyễn Nam H vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử tóm tắt nội dung vụ án, công bố đơn khởi kiện, bản tự khai của chị Nguyễn Thị L, bản tự khai anh Nguyễn Nam H, đơn trình bày nguyện vọng của cháu Nguyễn Ngọc Minh T và thông qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được công bố tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Chị L khởi kiện đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn đối với anh Nguyễn Nam H. Vì vậy, đây là vụ án “Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn” theo khoản 3 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về thẩm quyền giải quyết: Tại các tài liệu chị L nộp đến Tòa án đều có xác nhận của Đại sứ quán Việt Nam tại Vương Quốc Đan Mạch nên Hội đồng xét xử xác định chị L hiện đang lao động tại nước ngoài. Mặt khác, anh H là bị đơn hiện có địa chỉ cư trú tại tỉnh Bắc Giang nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang theo quy định tại khoản 3 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 37 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3]. Về sự vắng mặt của đương sự: Các đương sự đều có đơn xin xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt các đương sự.

[4]. Về việc Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang không tham gia phiên tòa. Hội đồng xét xử thấy: Vụ án này Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang không tiến hành thu thập chứng cứ. Do vậy, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang không tham gia phiên tòa là đúng quy định tại khoản 2 Điều 21 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[5]. Xét yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị L về việc yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi cháu T sau khi ly hôn từ giao cho anh H sang cho chị L. Hội đồng xét xử thấy: Sau khi Tòa án công nhận sự thỏa thuận của anh H, chị L về việc nuôi con chung thì anh H, chị L mỗi người nuôi 01 con chung. Cháu Q do chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, cháu T do anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tuy nhiên, từ khi anh H lập gia đình mới thì việc chăm sóc, nuôi dưỡng cháu T không được đảm bảo. Để đảm bảo quyền và lợi ích của cháu T, anh H, chị L thống nhất thay đổi người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu T sang cho chị L. Xét thấy đây là sự tự nguyện của các đương sự nên cần chấp nhận. Do đó, để đảm bảo quyền lợi của cháu T, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị L. Giao cháu Nguyễn Ngọc Minh T, sinh ngày 27/9/2007 cho chị Nguyễn Thị L là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Do chị L không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Anh Nguyễn Nam H người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[4]. Về án phí: Do yêu cầu của chị L được chấp nhận nên chị L không phải chịu án phí sơ thẩm, anh H phải phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Hoàn trả chị L số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Giang.

[5]. Về quyền kháng cáo:

[5.1] Chị Nguyễn Thị L vắng mặt tại phiên tòa nhưng đang ở nước ngoài nên có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn là 01 tháng kể từ ngày Bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc Bản án được niêm yết theo quy định tại Điều 271, Điều 273 và khoản 2 Điều 479 Bộ luật tố tụng dân sự.

[5.2] Anh Nguyễn Nam H vắng mặt tại phiên tòa nhưng đang ở trong nước nên có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết theo quy định tại Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, khoản 2 Điều 123 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 3 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 37, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 273, khoản 2 Điều 479 Bộ Luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị L đối với yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

Giao cháu Nguyễn Ngọc Minh T, sinh ngày 27/9/2007 cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Anh Nguyễn Nam H không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2. Về án phí: Anh Nguyễn Nam H phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí sơ thẩm.

Hoàn trả chị Nguyễn Thị L số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0001181 ngày 07/5/2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Giang.

3. Về quyền kháng cáo bản án:

Chị Nguyễn Thị L có quyền kháng cáo trong thời hạn 01 tháng kể từ nhận được tổng đạt Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định.

Anh Nguyễn Nam H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được tổng đạt Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- Công thông tin điện tử;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Xuân Lộc